

Số: 147/2022/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Bắc, ngày 19 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

1/ *Nguyên đơn*: Chị **Võ Thị TH** - Sinh năm: 1984; địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; địa chỉ liên lạc: Ấp E, xã G, huyện H, tỉnh Bến Tre.

2/ *Bị đơn*: Anh **Đỗ Văn T** - Sinh năm: 1978; địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; địa chỉ liên lạc: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị TH với anh Đỗ Văn T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Võ Thị TH và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) *Về con chung*:

Chị Võ Thị TH được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa chị với anh Đỗ Văn T là: Đỗ Quốc T - Sinh ngày 18/02/2009 (hiện đang sống chung với chị

TH) cho đến khi người con đủ mười tám tuổi. Anh Đỗ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị TH không yêu cầu.

Anh Đỗ Văn T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa anh với chị Võ Thị TH là: Đỗ Tiến Đ - Sinh ngày 28/10/2006 (hiện đang sống chung với anh T) cho đến khi người con đủ mười tám tuổi. Chị Võ Thị TH không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, chị TH, anh T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3) *Về tài sản chung*: Chị Võ Thị TH và anh Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) *Về nợ*: Không xem xét, giải quyết do không có yêu cầu.

2.5) *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Võ Thị TH tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà chị TH đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000528 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho chị TH số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện H;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B, huyện C;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Nguyễn**

